**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:TIẾNG VIỆT**

**Bài: TẬP VIẾT (1 tiết - sau bài 96, 97)**

**Tiết 226**

**Ngày dạy: 15/01/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết đúng các vần **inh,ich, ai, ay**; các từ ngữ **kính mắt**, **lịch bàn, gà mái,máy bay** bằng kiểu chữ viết thường, cỡ vừa và cỡ nhỏ (làm quen).

- Chữ viết rõ ràng, đều nét, đặt dấu thanh đúng vị trí.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ GV: bảng phụ viết mẫu chữ (vần, từ ngữ) trên dòng kẻ ô li.

2/ HS: Vở Luyện viết 1, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động mở đầu**  **a/ Khởi động:**  - Ỏn đinh lớp.  - Cho HS hát.  **b. Giới thiệu bài**  - Tập viết các vần và từ ngữ có vần vừa học ở bài 96, 97, viết chữ cỡ vừa.  - Bắt đầu luyện viết chữ cỡ nhỏ.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  **Hoạt động 1: Luyện viết**  ***\* Viết chữ cỡ nhỡ***  - GV viết bảng hoặc treo bảng phụ đã viết các vần, từ ngữ (cỡ nhỡ, cỡ nhỏ).  - HS đọc các vần và từ ngữ (cỡ nhỡ): **kính mắt**, **lịch bàn, gà mái,máy bay**  - HS nói cách viết các vần: **inh,ich, ai, ay**  - GV vừa viết mẫu vừa hướng dẫn HS viết các vần, tiếng, tập trung vào các từ chứa vần mới, Nhắc HS chú ý cách nối nét, vị trí đặt dấu thanh.  - HS mở vở Luyện viết 1, tập hai, nhìn chữ mẫu, tập viết.  \* GV nhắc HS ngồi viết đúng tư thế, cầm bút đúng, biết đặt vở, xê dịch vở khi viết,... quan sát HS để giúp đỡ, uốn nắn kịp thời.  ***\* Viết chữ cỡ nhỏ***  - Cả lớp đọc các từ ngữ (cỡ nhỏ) trên bảng hoặc trong vở Luyện viết 1, tập hai: *quả chanh, cuốn sách, dòng kênh, con ếch.*  - GV viết mẫu, hướng dẫn HS viết các từ ngữ cỡ nhỏ. Chú ý chiều cao các con chữ: q, d cao 2 li; h, g, k cao 2,5 li; s cao hơn 1 li; các chữ còn lại cao 1 li.  - HS viết vào vở Luyện viết. GV khích lệ HS hoàn thành phần Luyện tập thêm cỡ nhỏ. Khi HS viết, không đòi hỏi chính xác về độ cao các con chữ.  **Củng cố dặn dò:**  - Nhắc HS nào chưa hoàn thành bài viết sẽ viết tiếp ở nhà.  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi những HS viết đúng, trình bày đẹp. | HS thực hiện.  - HS hát.  - HS nghe.  - HS quan sát.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS viết vở.  - HS đọc.  - HS quan sát.  - HS viết vở.  - Hs nghe. |  |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**